

Số: /2025/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất ban hành kèm theo
Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số
27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ
chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính
phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính
phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Hội
đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số
01/2025/NQ-HĐND ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất
ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Bảng giá đất ban hành kèm
theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Quyết định số 65/2019/QĐ-
UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá các loại
đất định kỳ 05 năm (năm 2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định, như sau:**

1. Bổ sung cụm từ: “thị xã Hoài Nhơn” vào sau cụm từ: “...Đối với đất lâm
nghiệp thuộc phạm vi địa giới hành chính các phường thuộc thị xã An Nhơn,” tại
điểm 3 mục I Bảng giá số 6.

2. Thay thế cụm từ: “Đoạn từ Cầu Quảng Trác đến giáp đường vào kho đạ
n CK52” thành cụm từ: “Đoạn từ giáp ranh xã Phước An – Phước Thành đến giáp

đường vào kho đạn CK52” tại gạch thứ nhất thuộc tuyến đường Quốc lộ 19C (Tỉnh lộ 638 cũ) thuộc xã Phước Thành theo số thứ tự số 2 mục III Phụ lục số 5 Bảng giá số 8.

3. Thay thế cụm từ: “*Đoạn từ Cầu Quảng Trác đến giáp đường vào kho đạn CK52*” thành cụm từ: “*Đoạn từ Cầu Quảng Trác đến giáp ranh xã Phước An – Phước Thành*” tại gạch thứ ba thuộc tuyến đường Quốc lộ 19C (Tỉnh lộ 638 cũ) thuộc xã Phước An theo số thứ tự số 3 mục III Phụ lục số 5 Bảng giá số 8.

4. Bổ sung giá đất ở là 8.700.000 đ/m² đối với tuyến đường Lộ giới 18m (Từ N14 đến N25) và ĐS 12, lộ giới 16m thuộc Khu dân cư đường Tôn Thất Tùng nối dài về phía Đông, phường Nhơn Hưng tại số thứ tự số 6 mục V Bảng giá số 9.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Chi cục trưởng Chi cục Thuế Khu XIII; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 5 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐB QH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP + CV VPUBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- TT Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, K16.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh